

**UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 896/SKH-CN-QLK  
V/v đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học  
và công nghệ bắt đầu thực hiện năm 2020

Đồng Nai, ngày 29 tháng 5 năm 2019

**KHÔNG GỬI  
VĂN BẢN GIẤY**

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Các viện, trung tâm nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng.

Thực hiện công văn số 269/BKH-CN-KHTC ngày 31/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2020 và công văn số 1748/UBND-KGVX ngày 19/02/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện hướng dẫn số 269/BKH-CN-KHTC ngày 31/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Sở Khoa học và Công nghệ thông báo một số nội dung đăng ký, đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) của tỉnh năm 2020 như sau:

**1. Các căn cứ đề xuất**

- Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

- Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển KH&CN giai đoạn 2011-2020;

- Kế hoạch 155 - KH/TU ngày 11/11/2013 của Tỉnh ủy Đồng Nai v/v thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Kế hoạch 1850/UBND - CNN ngày 10/3/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai v/v triển khai thực hiện kế hoạch số 155/TU ngày 11/11/2013 của Tỉnh ủy;

- Báo cáo số 10600/BC-UBND ngày 10/11/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai v/v xây dựng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 – 2020;

- Quyết định số 1318/QĐ-BKH-CN ngày 05/6/2015 của Bộ trưởng Bộ KH&CN phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ KH&CN giai đoạn 2016-2020;

- Quyết định số 3262/QĐ-UBND ngày 07/10/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

- Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 17/01/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa X) về chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2019, Chương trình làm việc năm 2019 của Ban chấp hành đảng bộ tỉnh (khóa X) số 58-CTr/TU ngày 17/01/2019

- Căn cứ vào mục tiêu, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, huyện, thành phố Biên Hòa và các sở, ban ngành trong tỉnh.

## **2. Nguyên tắc chung**

Việc lựa chọn các đề tài, dự án, chương trình (sau đây gọi chung là nhiệm vụ khoa học và công nghệ) năm 2020 theo các tiêu chí sau:

- Tập trung xác định các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội trong phạm vi của tỉnh; lí giải được những vấn đề lý luận và thực tiễn trong việc định hướng phát triển chung của tỉnh hoặc đáp ứng một cách thiết thực và có hiệu quả những nhu cầu bức xúc về KH&CN trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ an ninh, quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

- Các đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước phải có tầm quan trọng đối với phát triển KT-XH, quốc phòng - an ninh và giải quyết các vấn đề KH&CN thuộc phạm vi tỉnh; có địa chỉ ứng dụng cụ thể, thời gian thực hiện phù hợp, không trùng lặp về nội dung với các nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước đã và đang thực hiện. Không đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN thuộc nhiệm vụ chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị.

- Đối với các dự án của doanh nghiệp liên kết với các tổ chức KH&CN, nhà khoa học và tổ chức khác để xác định, thực hiện nhiệm vụ phục vụ yêu cầu đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ, năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa thì thực hiện theo cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp quy định tại Điều 32 của Luật Khoa học và công nghệ.

- Ưu tiên các nhiệm vụ hỗ trợ, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp, năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, các dự án sản xuất là kết quả nghiên cứu ứng dụng, các nhiệm vụ có sự tham gia của doanh nghiệp.

- Các kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN phải có địa chỉ ứng dụng trong sản xuất, đời sống, an ninh, quốc phòng; phải có tác động tích cực đến phát triển KH&CN, kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành nói riêng và của tỉnh nói chung.

**3. Định hướng cho việc đăng ký, đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2020**

### **3.1. Lĩnh vực khoa học nông nghiệp**

- Tập trung vào các lĩnh vực chế biến, bảo quản các sản phẩm nông - lâm sản, các sản phẩm nông nghiệp đã có thương hiệu, các sản phẩm trong danh mục của sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh Đồng Nai

- Xây dựng và mở rộng vùng sản xuất hàng hoá tập trung, theo liên kết chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, ứng dụng thành tựu, giải pháp công nghệ, tăng hiệu quả sản xuất, gắn với những lợi thế và đặc trưng của từng địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Lựa chọn, nghiên cứu và nhân rộng các giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản có năng suất chất lượng phù hợp với các vùng sinh thái, đáp ứng yêu cầu thị trường tiêu dùng trong nước, xuất khẩu và nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội trong chuyên đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh.

- Lựa chọn, duy trì và phát triển các giống cây trồng, vật nuôi bản địa, đặc sắc của tỉnh.

- Xây dựng các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học về các biện pháp canh tác, tưới tiêu, thu hoạch, bảo quản, chế biến sau thu hoạch, các sản phẩm phân bón và thuốc trừ sâu sinh học nâng cao giá trị sản xuất trên mỗi đơn vị canh tác, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường trong sản xuất góp phần xây dựng nông thôn mới trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Xây dựng các mô hình vùng trồng rau an toàn, vùng chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản an toàn sinh học.

- Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học, công nghệ cao trong xử lý môi trường, sản xuất nông nghiệp, sản xuất nông nghiệp hữu cơ xanh, sạch.

- Phát triển công nghệ sinh học để tạo giống cây trồng, vật nuôi có chất lượng cao, chống chịu các điều kiện bất lợi, sản xuất các chế phẩm sinh học dùng trong chăn nuôi và bảo quản, chế biến nông sản, sản xuất sản xuất vắc-xin, thuốc bảo vệ thực vật sinh học phục vụ sản xuất nông nghiệp an toàn, nông nghiệp hữu cơ và phát triển công nghệ sinh học

### **3.2. Lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ**

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ tiên tiến chế biến, bảo quản nông sản sau thu hoạch phục vụ thị trường trong và ngoài nước.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến theo tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế.

- Xác lập, khai thác quyền sở hữu trí tuệ đối với các kết quả nghiên cứu khoa học; hỗ trợ tạo lập, khai thác, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm đặc thù của địa phương.

- Hỗ trợ, đầu tư cho các doanh nghiệp triển khai các dự án khoa học và công nghệ để cải tiến thiết bị, hoàn thiện công nghệ, ứng dụng công nghệ mới, tạo sản phẩm mới hoặc nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, mở rộng thị trường, nâng cao khả năng cạnh tranh, nâng cao tỉ lệ nội địa hoá; phát triển các sản phẩm phục vụ công nghiệp phụ trợ trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải công nghiệp và nước thải.

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sản xuất sạch trong các ngành công nghiệp khai thác và chế biến.

- Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ kĩ thuật trong lĩnh vực công nghệ thông tin phục vụ sản xuất, kinh doanh và đời sống trên địa bàn tỉnh như: dịch vụ thương mại điện tử, dịch vụ cung cấp thông tin ... để hỗ trợ các doanh nghiệp, các trường học, các địa phương vùng sâu, vùng xa trong việc ứng dụng CNTT phục vụ sản xuất và đời sống

- Nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ tự động hoá vào sản xuất và đời sống.

- Nghiên cứu cải tiến và đổi mới công nghệ, lựa chọn công nghệ thích hợp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, tạo ra các sản phẩm hàng hóa có chất lượng và khả năng cạnh tranh cao trong nước và xuất khẩu.

- Nghiên cứu - ứng dụng các nguồn năng lượng mới, năng lượng mặt trời, năng lượng tái tạo, năng lượng sạch; các biện pháp sử dụng năng lượng hợp lý và tiết kiệm.

- Ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến trong việc giảm thiểu ô nhiễm, khắc phục sự cố môi trường...

- Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, bảo vệ tài nguyên môi trường;

- Ứng dụng công nghệ 4.0 trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp.

### **3.3. Lĩnh vực khoa học xã hội - nhân văn**

- Nghiên cứu cung cấp cơ sở khoa học và thực tiễn nâng cao chất lượng các quyết định, chủ trương và công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh. Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình nghiên cứu tổng kết thực tiễn, cung cấp luận cứ xây dựng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2021-2025.

- Nghiên cứu các vấn đề liên quan đến củng cố và xây dựng hệ thống chính trị, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý

nhà nước, xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân trước yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của tỉnh.

- Nghiên cứu, xác định mô hình tăng trưởng gắn với tái cơ cấu kinh tế theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh phù hợp với yêu cầu hội nhập quốc tế; đề xuất các giải pháp phát triển nhanh, bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường, về phát triển kinh tế tri thức; nâng cao sự đóng góp của TFP vào GRDP tỉnh.

- Nghiên cứu xây dựng các luận cứ khoa học, đề xuất các cơ chế, chính sách, mô hình, giải pháp khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới như: Phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa; phát triển công nghiệp hỗ trợ, phục vụ nông nghiệp - nông thôn; huy động các nguồn lực xã hội tham gia xây dựng nông thôn mới; sử dụng có hiệu quả đất nông nghiệp.

- Nghiên cứu xây dựng và áp dụng các giải pháp khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới như quy hoạch, kiến trúc, xây dựng cơ sở hạ tầng, cảnh quan nông thôn mới gắn với bảo tồn các giá trị truyền thống, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế - xã hội nông thôn; bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống của nông thôn mới Đồng Nai trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo đảm dân chủ và an sinh xã hội nông thôn mới; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị nông thôn mới.

- Nghiên cứu hoàn thiện mô hình nông thôn mới của tỉnh. Nghiên cứu các giải pháp phát triển các ngành kinh tế phi nông nghiệp ở nông thôn.

- Nghiên cứu các vấn đề liên quan đến đổi mới cơ chế quản lý và thực hiện xã hội hoá phát triển văn hoá, xã hội, giáo dục - đào tạo, thể thao, chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân; xây dựng con người Đồng Nai; giải pháp đẩy mạnh xoá đói, giảm nghèo, gắn phát triển kinh tế với tiến bộ, công bằng xã hội. Tiếp tục nghiên cứu, phát huy những giá trị truyền thống lịch sử, văn hoá, dân tộc tốt đẹp của Đồng Nai.

### **3.4. Lĩnh vực y tế - giáo dục**

- Nghiên cứu hiện trạng và đề xuất giải pháp quản lý, dự phòng, chẩn đoán, điều trị các loại các bệnh truyền nhiễm, các bệnh mới phát sinh, bệnh do yếu tố môi trường...

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

- Nghiên cứu sản xuất nguyên liệu hoá dược phục vụ công nghiệp bào chế thuốc, tăng dần tỷ lệ nguyên liệu hoá dược trong nước, phát huy ưu thế, tiềm năng

về dược liệu và thuốc y học cổ truyền; quy hoạch một số vùng chuyên canh để sản xuất dược liệu.

- Nghiên cứu, sưu tầm, thử nghiệm và áp dụng rộng các bài thuốc cổ truyền chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân; nghiên cứu và phát triển các phương pháp kết hợp giữa y học hiện đại và y học cổ truyền trong phòng bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh.

- Nghiên cứu ứng dụng mô hình và đề xuất các giải pháp về tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về y tế như: quản lý dược phẩm, chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường; các biện pháp chủ động giám sát ô nhiễm thực phẩm; phát triển đội ngũ cán bộ thuộc lĩnh vực khoa học y, dược.

### **3.5 Lĩnh vực Bảo vệ môi trường**

- Nghiên cứu sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, sức gió, ứng dụng các công nghệ và giải pháp tiết kiệm năng lượng.

- Ứng dụng các giải pháp, công nghệ hiện đại, kỹ thuật mới xử lý, cải thiện ô nhiễm môi trường, đặc biệt xử lý chất thải nông nghiệp và cải thiện môi trường khu vực làng nghề, nông thôn, các sông, hồ, khu công nghiệp của Đồng Nai; ứng dụng công nghệ sản xuất sạch, công nghệ thân thiện với môi trường trong sản xuất, kinh doanh; phát triển công nghệ tái chế chất thải.

- Nghiên cứu - ứng dụng các nguồn năng lượng mới, năng lượng mặt trời, năng lượng tái tạo, năng lượng sạch; các biện pháp sử dụng năng lượng hợp lý và tiết kiệm.

- Ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến trong việc giảm thiểu ô nhiễm, khắc phục sự cố môi trường...

- Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, bảo vệ tài nguyên môi trường;

### **3.6 Lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông**

- Ứng dụng công nghệ 4.0 trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp

- Nghiên cứu ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong mọi lĩnh vực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng. Đến năm 2020 cơ bản xây dựng và vận hành hoàn chỉnh chính quyền điện tử, công dân điện tử, doanh nghiệp điện tử và phát triển thương mại điện tử tại Đồng Nai.

- Nghiên cứu hướng tới làm chủ công nghệ, thiết kế và chế tạo các thiết bị phần cứng, công nghệ cốt lõi của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

\* Lưu ý: Ngoài các vấn đề được nêu trên, các tổ chức, cá nhân có thể đề xuất các nhiệm vụ nghiên cứu khác mà tổ chức, cá nhân nhận thấy rất cần thiết và cấp bách cho Tỉnh.

#### 4. Các yêu cầu đối với việc đề xuất nhiệm vụ KH&CN năm 2020:

##### 1. Hồ sơ đề xuất

Mẫu A1-ĐXDĐT/ĐA: Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (dùng cho đề tài hoặc đề án).

Mẫu A2- ĐXDASXTN: Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (dùng cho dự án SXTN).

Mẫu A3- ĐXDAKHCN: Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (dùng cho dự án khoa học và công nghệ)

##### 2. Thời gian

- Kể từ ngày thông báo đến hết ngày 30/6/2019

- Nơi nhận phiếu đề xuất: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai (Số 1597 đường Phạm Văn Thuận, Phường Thống Nhất, Tp Biên Hòa, T. Đồng Nai).

- Bản mềm: gửi về địa chỉ email: [khcndn.qlk@gmail.com](mailto:khcndn.qlk@gmail.com)

- Điện thoại: Phòng Quản lý Khoa học - Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai, điện thoại 0251.38222688

Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân căn cứ nội dung trên tham gia đăng ký đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2020./.

##### Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Các tổ chức KHCN;
- P.QLKH (đăng Website);
- Lưu: VT, QLKH.

##### GIÁM ĐỐC



Người ký: Sở Khoa học  
và Công nghệ  
Email:  
[skhcn@dongnai.gov.vn](mailto:skhcn@dongnai.gov.vn)  
Cơ quan: Sở Khoa học và  
Công nghệ, Tỉnh Đồng  
Nai  
Thời gian ký: 29.05.2019  
11:23:04 +07:00

Nguyễn Thị Hoàng